

Số: /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 922/KH-UBND ngày 18/3/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao đảm bảo lộ trình triển khai thực hiện Đề án 06 đề ra gắn với chủ đề năm 2024 của Thành phố là “**Quyết tâm thực hiện hiệu quả Chuyển đổi số và Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội**”.

2. Xác định vai trò trách nhiệm người đứng đầu tại các cơ quan, hành chính nhà nước các cấp; nâng cao nhận thức cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân trên địa bàn Thành phố về ý nghĩa, tầm quan trọng

của việc thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06, chuyển đổi số, cải cách hành chính nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp.

**3.** Xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện, phân công các sở, ban, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện đảm bảo “*rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm*”; bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương phù hợp với điều kiện, tình hình kinh tế phù hợp với thực tế tại địa phương.

**4.** Triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 05 nhóm tiện ích của Đề án 06; Tiếp tục triển khai dứt điểm những nhiệm vụ trong năm 2023 chưa hoàn thành và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ 2024 tương ứng mục tiêu, sản phẩm theo lộ trình đề ra.

## **II. CHỈ TIÊU**

**1.** Về phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính kết nối Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- 80% tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa theo quy định.

- 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân.

- 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

**2.** 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn Thành phố được cấp CCCD và tài khoản định danh điện tử.

**3.** 80% người dân khám, chữa bệnh sử dụng thẻ căn cước công dân thay thế thẻ Bảo hiểm y tế.

4. Tối thiểu 50% trong tổng số đối tượng được hưởng chế độ chính sách trợ cấp an sinh xã hội được thực hiện chi trả không dùng tiền mặt.

5. Thực hiện kiểm tra, khảo sát nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án 06 tối thiểu 40% các cơ quan đơn vị, 20% xã, phường, thị trấn; kiểm tra đột xuất tối thiểu 10% cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn.

### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### 1. Nhiệm vụ chung

- Phát huy vai trò người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền, phạm vi quản lý, bám sát Kế hoạch, nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành, đặt quyết tâm cao hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu đề ra; thường xuyên quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ, ý nghĩa tầm quan trọng của Đề án 06 để tạo sự thống nhất về nhận thức, ý chí và hành động nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai các nội dung của Đề án 06, trong đó tập trung xây dựng quy trình, quy định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại; xây dựng, sửa đổi bổ sung các văn bản phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến, văn bản về định danh và xác thực điện tử. Thực hiện việc cập nhật thông tin giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) Thành phố; theo dõi, xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức giải quyết hồ sơ TTHC để trễ hẹn nhiều hồ sơ.

- Tập trung thực hiện số hóa, làm sạch, làm giàu dữ liệu chuyên ngành theo thẩm quyền, phạm vi quản lý theo nguyên tắc “*đúng, đủ, sạch, sống*” đáp ứng kịp thời yêu cầu đồng bộ, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Duy trì việc kết nối, tích hợp, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của bộ, ngành, Hệ thống định danh và xác thực điện tử ... với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố để phục vụ công tác giải quyết hồ sơ TTHC và công tác chỉ đạo, điều hành của Thành phố.

- Đảm bảo nguồn nhân lực các cấp, nhất là cấp xã đáp ứng các yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức; đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút, sử dụng nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu.

- Bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06; trong đó, tập trung kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống công nghệ thông tin tại địa phương đảm bảo an ninh, an toàn mạng; đầu tư trang thiết bị đầu cuối cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện giải quyết TTHC theo Hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022.

- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền ban hành; đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy định thuộc thẩm quyền của cơ quan cấp trên hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách tạo khuôn khổ cho chuyển đổi số nói chung và Đề án 06 nói riêng triển khai thống nhất chung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên năm 2023 để phục vụ các yêu cầu chuyển đổi số Thành phố; duy trì và nghiên cứu triển khai đầy đủ 35 mô hình điểm theo Kế hoạch 1948/KH-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2023 và Kế hoạch số 4206/KH-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền kết quả thực hiện Đề án 06, lợi ích của căn cước công dân gắn chip điện tử, tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VneID và dịch vụ công trực tuyến bằng nhiều hình thức, đa dạng, phù hợp.

## **2. Nhiệm vụ cụ thể**

Chi tiết 49 nhiệm vụ cụ thể thuộc 07 nhóm nhiệm vụ triển khai “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn Thành phố năm 2024. Cụ thể:

- Nhiệm vụ công tác chỉ đạo điều hành: (09 nhiệm vụ);
- Nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến (09 nhiệm vụ);
- Nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội (07 nhiệm vụ);
- Nhiệm vụ phát triển công dân số (04 nhiệm vụ);
- Nhiệm vụ hoàn thiện hệ sinh thái dữ liệu dùng chung (13 nhiệm vụ);
- Nhiệm vụ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin (05 nhiệm vụ);
- Nhiệm vụ công tác thông tin, tuyên truyền (01 nhiệm vụ).

(Nội dung và nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Phụ lục đính kèm Kế hoạch này).

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí để thực hiện Đề án 06 trên địa bàn Thành phố theo quy định.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức**

- Ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 đúng mục tiêu, tiến độ đề ra và xây dựng dự toán kinh phí, ưu tiên bố trí nguồn nhân lực, cơ sở vật chất đảm bảo cho việc tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao. Hoàn thành trong tháng 03/2024.

- Chủ động phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, báo cáo, đề xuất các bộ, ngành Trung ương hỗ trợ việc kết nối, tích hợp, chia sẻ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố để phục vụ chia sẻ thông tin cung cấp dịch vụ công trực tuyến đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, nhanh chóng, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Báo cáo định kỳ vào ngày 15 hàng tháng về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch gửi về Công an Thành phố - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Đề án 06 Thành phố tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06 Thành phố.

##### **2. Công an Thành phố**

- Phát huy vai trò nòng cốt của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên trao đổi với Bộ Công an và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan, kịp thời tham mưu Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ đề ra và các thực hiện nội dung chi tiết tại phụ lục đính kèm.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch số 1948/KH-UBND ngày 12/5/2023 và Kế hoạch số 4206/KH-UBND ngày 29/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai 35 mô hình điểm trên địa bàn Thành phố đảm bảo tiến độ đề ra; tổ chức các Đoàn kiểm tra đánh giá công tác triển khai, kết quả thực hiện tại các cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tham mưu thực hiện chế độ báo cáo định kỳ cho Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn Thành phố; tham mưu công tác sơ kết, tổng kết việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung của Kế hoạch này.

### **3. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố**

- Chủ trì tham mưu về Kiểm soát thủ tục hành chính tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; triển khai việc tổ chức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và thực hiện các nội dung chi tiết tại phụ lục đính kèm.

- Phối hợp với Công an Thành phố trong việc tham mưu công tác theo dõi, quản lý, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Phối hợp với Công an Thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và thực hiện các nội dung chi tiết tại phụ lục đính kèm.

- Chủ trì, tham mưu xây dựng triển khai Chiến lược quản trị dữ liệu Thành phố, đẩy mạnh số hóa, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; phối hợp các đơn vị có liên quan hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ Chuyển đổi số và triển khai thực hiện Đề án 06.

**5. Sở Nội vụ** chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Công an Thành phố và các đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án tổ chức sắp xếp các Ban chỉ đạo gồm Ban chỉ đạo Cải cách hành chính, Ban chỉ đạo chuyển đổi số, Ban chỉ đạo Đề án 06 theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đồng bộ và thực hiện các nội dung chi tiết tại phụ lục đính kèm.

### **6. Trung tâm chuyển đổi số Thành phố**

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố, tổ chức triển khai Trung tâm

điều hành đô thị thông minh của Thành phố (IOC) theo Đề án xây dựng Thành phố trở thành đô thị thông minh; triển khai vận hành các ứng dụng dùng chung thông nhất, trên cơ sở khai thác sử dụng dữ liệu quốc gia về dân cư và dữ liệu dùng chung của Thành phố và thực hiện các nội dung chi tiết tại phụ lục đính kèm.

**7. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư** chủ trì, phối hợp với Công an Thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan và thực hiện các nội dung chi tiết tại phụ lục đính kèm.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có vướng mắc phát sinh, cần sửa đổi, bổ sung, các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện có văn bản gửi về Công an Thành phố - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố tổng hợp trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06 Thành phố;
- Ủy ban nhân dân quận, huyện, TP.Thủ Đức;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, (KSTT/N).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Anh Đức**

**Phụ lục**

**Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2024 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
<b>I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH (09 NHIỆM VỤ)</b>					
01	Tham mưu ban hành Chỉ thị hoặc văn bản chỉ đạo của Thành ủy về đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trên địa bàn Thành phố trong năm 2024	Công an thành phố	Các sở, ban, ngành	Theo tiến độ quy định	Chỉ thị hoặc văn bản của Thành ủy
03	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, địa phương để kịp thời tham mưu UBND Thành phố hướng dẫn, giải đáp thắc mắc cho cấp cơ sở	Công an Thành phố, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	UBND phường, xã, thị trấn	Tháng 3/2024	Kế hoạch
04	Xây dựng, triển khai Trung tâm điều hành thông minh Thành phố (IOC) phục vụ tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương	Quý II/2024	Trung tâm điều hành thông minh Thành phố (IOC)



	liệu của các phần mềm ứng dụng, các hệ thống thông tin với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Bố trí nguồn nhân lực đảm bảo hoạt động hiệu quả của Trung tâm chuyển đổi số Thành phố				
05	Quy chế thực hiện công tác số hóa và tái sử dụng dữ liệu thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Quý III/2024	Quyết định
06	Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong Quý I/2024	Quyết định
07	Sơ kết 06 tháng đầu năm 2024 công tác triển khai Đề án 06 trên địa bàn Thành phố	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Tháng 6/2024	Hội nghị
08	Báo cáo năm 2024 công tác triển khai Đề án 06 trên địa bàn Thành phố	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Tháng 06 và tháng 12/2024	Báo cáo
09	Giới thiệu địa điểm phục vụ lựa chọn vị trí xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; phối hợp bàn giao mặt bằng dự án để Bộ Công an báo cáo Thủ tướng Chính phủ bổ sung vào đất an ninh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành có liên quan	Trong năm 2024	

<b>II. VỀ CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN (09 NHIỆM VỤ)</b>					
11	Tiếp tục thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đặc biệt là số hóa các dữ liệu hồ sơ trước năm 2022, các hồ sơ tiếp nhận qua hình thức trực tiếp và các hồ sơ DVC trực tuyến chưa thực hiện số hóa để làm giàu dữ liệu dân cư, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả CSDLQG về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024	Dữ liệu điện tử
12	Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân <i>(khi có yêu cầu)</i> để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến	Tòa án nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông	Công an Thành phố và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Trong năm 2024	Kế hoạch
13	Phối hợp triển khai kết nối CSDLQG về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh danh danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử	Tòa án nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông	Công an Thành phố và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan	Trong năm 2024	

14	Xây dựng lộ trình, kế hoạch cắt, giảm bộ phận tiếp dân trực tiếp để đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông và UBND cấp huyện	Trong năm 2024	Kế hoạch
15	Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND Thành phố	Các sở, ban, ngành Thành phố và UBND cấp huyện	Trong quý II năm 2024	Biểu mẫu điện tử
16	Tiếp tục rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu (đã hoàn thành 25 DVC thiết yếu tại Đề án 06 và 14 DVC theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ). Lựa chọn những dịch vụ công thiết thực, tần suất sử dụng cao gắn liền nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tình, tiến tới cung cấp các ứng dụng (apps) thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành Thành phố và UBND cấp huyện	Trong năm 2024	Dịch vụ công trực tuyến
17	Phối hợp Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp giữa CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp với Công DVCQG, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp Thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, địa phương triển	Trong quý I năm 2024	Dữ Liệu liên thông

18	Lựa chọn những nhóm TTHC gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “ <i>làm thay, làm hộ</i> ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế; chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người DTTS, các nhóm đối tượng có trình độ CNTT còn hạn chế thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND Thành phố	UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức	Trong quý II năm 2024 và thực hiện thường xuyên	
19	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ		Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg	Ứng dụng
<b>III. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI (07 NHIỆM VỤ)</b>					
20	Phối hợp với các đơn vị có liên quan, xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và	Công an Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp có liên quan	Trong năm 2024	Kế hoạch

	xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử				
21	Chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, phần mềm chuyên dụng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có		Các sở, ngành, UBND quận, huyện	Thực hiện thường xuyên	
22	Khẩn trương, thực hiện thống kê, rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% thủ tục hành chính nội bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước theo Kế hoạch ban hành kèm theo quyết định số 1985/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, địa phương	thường xuyên	
23	Tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính		Các sở, ngành, địa phương	Thực hiện thường xuyên	

	để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho người dân, doanh nghiệp. Chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý				
24	Tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ sở giáo dục về vấn đề hồ sơ của học sinh, sinh viên có yêu cầu nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú và hướng dẫn, giảng dạy các khóa học về 05 nhóm kỹ năng số cho học sinh các trường THPT	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp huyện	Quý II/2023	Kế hoạch
25	Triển khai kê khai, đăng ký, nộp thuế trên ứng dụng VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập, xác thực thông tin người nộp thuế trên các nền tảng của ngành Thuế, Hải quan, trên ứng dụng eTax để sử dụng thuế điện tử cho các cá nhân, tổ chức	Cục thuế Thành phố, Hải quan Thành phố	Các sở, ngành, địa phương	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên	
26	Phối hợp nghiên cứu, xây dựng phương án cấp “Tài khoản an sinh xã hội” để mỗi người dân Việt Nam có tài khoản an sinh xã hội gắn với số định danh cá nhân trên VNeID được nhận chi trả an sinh xã hội qua tài khoản theo yêu cầu	Bộ Công an, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông	Công an Thành phố, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông	Trong năm 2024	Kế hoạch

#### **IV. VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ (04 NHIỆM VỤ)**

27	Duy trì thu nhận hồ sơ cấp CCCD và ĐDDT đảm bảo 100% công dân đủ điều kiện được cấp CCCD và ĐDDT	Công an Thành phố	Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06 cấp huyện, Tổ Công tác cấp xã	Thực hiện thường xuyên	Công văn
----	--	-------------------	---	------------------------	----------

28	Phối hợp tích hợp, xác thực, hiển thị các thông tin, giấy tờ cá nhân trên ứng dụng VNeID, dần thay thế việc cung cấp các giấy tờ cá nhân trong thực hiện các giao dịch, mua sắm, thanh toán, thủ tục hành chính ( <i>dịch vụ cấp lý lịch tư pháp, ngân hàng, giáo dục, y tế, tiện ích cho đối tượng yếu thế, ...</i> ); triển khai các tiện ích trên VNeID như các DVC, sổ sức khỏe điện tử, sổ BHXH, an sinh xã hội; đặc biệt là quản lý xã hội như tố giác tội phạm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, khai báo tạm trú, tạm vắng, ...	Bộ Công an	Công an Thành phố và các đơn vị liên quan	Trong năm 2024	Công văn
29	Cấp chữ ký số cho cán bộ, công chức, cá nhân và doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành, địa phương	Thực hiện thường xuyên	
30	Triển khai Hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền	Cục thuế Thành phố	Sở, ban, ngành, địa phương	Thực hiện thường xuyên	Công văn
<b>V. HOÀN THIỆN HỆ SINH THÁI PHỤC VỤ KẾT NỐI, KHAI THÁC, BỔ SUNG LÀM GIÀU DỮ LIỆU DÂN CƯ (13 NHIỆM VỤ)</b>					
31	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về đất đai	Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an	Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông và địa phương	Trong năm 2024	Công văn
32	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng	Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Thanh tra Thành phố và địa phương	Trong năm 2024	Công văn
33	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG	Thanh tra Chính	Thanh tra Thành phố,	Trong năm 2024	Công văn

	về dân cư với CSDLQG về quản lý tài sản, thu nhập	phủ, Bộ Công an	Công an Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông		
34	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDLQG về Khoa học và công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông và địa phương	Trong năm 2024	Công văn
35	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL công bố bản án, quyết định của Tòa án	Tòa án nhân dân Tối cao, Bộ Công an	Tòa án nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông và địa phương	Trong năm 2024	Công văn
36	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân	Tòa án nhân dân Tối cao, Bộ Công an	Tòa án nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông và địa phương	Trong năm 2024	Công văn
37	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; CSDL thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các CSDL khác liên quan đến công chức, viên chức trong ngành	Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an	Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông và địa phương	Trong năm 2024	Công văn
38	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với các CSDL chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công an	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông và địa phương	Trong năm 2024	Công văn
39	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với các CSDL của ngành Tư pháp như CSDLQG về xử lý vi phạm	Bộ Tư pháp, Bộ Công an	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND Thành phố	Trong năm 2024	Công văn



	hành chính, CSDL về quốc tịch, CSDL lý lịch tư pháp, CSDL trợ giúp pháp lý, CSDL thi hành án dân sự nói chung		và địa phương		
40	Số hóa, làm sạch dữ liệu các đối tượng hưởng trợ cấp an sinh xã hội. Thực hiện nhập thông tin người lao động trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an Thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Trong tháng 4 năm 2024	Công văn
41	Đẩy nhanh tiến độ tập hợp CSDL người có công để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, không để người dân phải cung cấp Quyết định giấy tờ về người có công để thực hiện thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an Thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Trong tháng 02 năm 2024	Công văn
42	Rà soát, đối chiếu làm sạch thông tin các dữ liệu tổ chức, doanh nghiệp hiện đang quản lý, đảm bảo đầy đủ, chính xác các thông tin để đảm bảo việc cấp định danh cho tổ chức, doanh nghiệp theo quy định	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Công an Thành phố; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Trong quý II năm 2024 và thực hiện thường xuyên	Công văn
43	Thống nhất giải pháp quản lý đánh số nhà và gắn biển số nhà để các địa phương thực hiện đồng bộ phục vụ việc phát triển hệ thống sàn giao dịch bất động sản quốc gia	Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và môi trường, Sở Văn hóa và Thể thao, Bưu điện Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2024	Công văn
<b>VI. VỀ ĐẢM BẢO AN NINH AN TOÀN THÔNG TIN (05 NHIỆM VỤ)</b>					
44	Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương, kết nối hệ thống IOC Thành phố và hệ thống	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố, Công an Thành phố và các sở, ban, ngành,	Trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên	Công văn

	CSDLQG về DC để các sở, ngành, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư giúp lãnh đạo Thành phố hoạch định chính sách tại địa phương		địa phương		
45	Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông; Công an Thành phố	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương	Công văn
46	Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương	Công văn
47	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương	Công văn
48	Phối hợp rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Trong năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương	Công văn

<b>VII. VỀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN (01 NHIỆM VỤ)</b>					
49	Triển khai đầy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06, các mô hình điểm, các ứng dụng thẻ CCCD, VNeID trên các trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử Thành phố, lồng ghép tuyên truyền trên sóng truyền hình địa phương vào các khu giờ vàng	Sở Thông tin và truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao, Cơ quan Báo, Đài truyền hình	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Thực hiện thường xuyên	Công văn

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**